

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **13/ 2026/ HSST.**
Ngày 16 tháng 3 năm 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - TỈNH NGHỆ AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H- ong

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Hào

2. Ông Ngô Sỹ Lượng

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa bà Võ Thùy T - Cán bộ T1 án nhân dân khu vực 8 - Tỉnh Nghệ A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Tỉnh Nghệ A tham gia phiên tòa ông Hồ Văn T2- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 03 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm phòng xử án Toà án nhân dân khu vực 8- Tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần phân trại tạm giam khu vực T xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2026; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình B; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Căn cước công dân : 040086004225

Sinh ngày: 28/3/1986; Tại: xã Đ, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: xóm I, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Văn B1; Sinh năm: 1963; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Và bà: Hồ Thị T3; Sinh năm: 1965; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: xóm I, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Vợ: Nguyễn Thị T4; Sinh năm: 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: xóm I, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Con: có 4 con; L nhất sinh năm: 2013; N nhất sinh năm: 2022

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 15/3/2021, Nguyễn Đình B bị UBND thị xã T, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ hàng cấm”. (Nguyễn Đình B chưa thi hành)

Nhân thân:

- Ngày 02/11/2018, bị Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, mức xử phạt là 2.500.000 đồng. (Đã chấp hành xong)

Bị cáo Nguyễn Đình B bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2025 đến nay, tại Phân trại tạm giam khu vực T- Nghệ An.

- Người làm chứng: anh Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm 1960. Trú tại: xóm X- xã Đ - Tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau: Nguyễn Đình B là đối tượng nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, vào khoảng 15 giờ 59 phút ngày 30/8/2025, Nguyễn Đình B sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo “Đ” nhắn tin vào tài khoản “Phan Mạnh” của Phan Lương M (trú tại xóm T, xã Đ, tỉnh Nghệ An) với nội dung: “Alô em”. M trả lời: “Nge a”. Bằng nhắn lại: “Mưa gió buồn hầy. Còn 3 Sào em cày giúp a cây” (ý là B hỏi mua ma túy hồng phiến với số tiền là 300.000 đồng) M nhắn tin lại: “Nhanh em đi mừng nhà mới đây” (nghĩa là M đồng ý bán ma túy và nói B đến lấy nhanh không M đi mừng nhà mới).

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/8/2025, Nguyễn Đình B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Future neo, màu xanh mang biển số 37X4-6107 đi đến nhà Phan Lương M để mua ma túy, trên đường đi B gọi điện cho M và hỏi: “Giờ vô nhà hay là chờ ngoài cổng”. M trả lời: “Em bỏ nơi chỗ cột điện, anh lên đó mà lấy”. Khi đến gần trước cổng nhà M, B đi tìm ở bậc thang của cột điện và phát hiện 01 (một) gói nilong màu đen, kích thước (01x04) cm, bên trong có chứa ma túy (hồng phiến). Sau khi lấy được gói ma túy, B cất giấu gói ma túy trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng số ma túy vừa mua được.

Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nguyễn Đình B điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã tư đường liên xóm thuộc xóm X, xã Đ, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng công an xã Đ, tỉnh Nghệ An tiến hành kiểm tra bắt giữ, thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải của B 01 (một) gói nilong màu đen, kích thước (01x04)cm, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt của mỗi viên có chữ “WY” và 01 (một) viên nén màu xanh, có đường kính 0,5cm, một mặt của viên nén có chữ “A”, mặt còn lại có chữ “YI” (Nguyễn Đình B khai nhận đó là ma túy dạng hồng phiến). Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, dẫn giải Nguyễn Đình B cùng tang vật về công an xã Đ, tỉnh Nghệ An để điều tra làm rõ. Sau đó công an xã Đ chuyển hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh N để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đình B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra Bằng còn khai nhận trước đó vào ngày 25/8/2025, B có sử dụng ma túy một mình tại nhà riêng của mình thuộc xóm I, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 31/8/2025 của cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh N xác định:

- 01 (một) gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng là 0,5 gam (trong đó 04 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,4 gam; 01 viên nén màu xanh có khối lượng là 0,1 gam). Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh N đã lấy 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,4 gam (ký hiệu A1) và 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,1 gam (ký hiệu là A2) để trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 408/KL-KTHS (Đ2- MT) ngày 04/9/2025 của phòng K Công an tỉnh N kết luận:

Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu A1) và mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu A2) thu giữ của Nguyễn Đình B gửi tới giám định đều là ma túy loại (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng và màu xanh (05 viên) thu giữ của Nguyễn Đình B có tổng khối lượng là 0,5 gam.

Bản Cáo trạng số 38/2026/CT- VKSKV8 ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 truy bị cáo Nguyễn Đình Bằng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm d khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đình B từ 36 đến 42 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp nên đề nghị hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về vật chứng vụ án đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định và tịch thu sung ngân sách nhà nước một điện thoại di động, nhãn hiệu Galaxy A11, màu trắng (đặc điểm tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 02 năm 2026); Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 30/8/2025, sau khi mua được ma túy của Phan Lương M thì Nguyễn Đình B điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng khi đến khu vực ngã tư đường liên xóm thuộc xóm X, xã Đ, tỉnh Nghệ An thì bị công an xã Đ kiểm tra, phát hiện và thu giữ 05 viên ma túy hồng phiến có khối lượng là 0,5 gam ma túy (Methamphetamine) ở túi quần phía trước, bên phải đang mặc của Nguyễn Đình B.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp về thời gian, địa điểm, đặc điểm vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện rõ bị cáo Nguyễn Đình B đã có hành vi cố ý trực tiếp tàng trữ 0,5 gam ma túy hồng phiến (Methamphetamine) để sử dụng. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ Luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 truy tố là có căn cứ.

Đối với Phan Lương M có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đình B. Quá trình xác minh Phan Lương M đi khỏi địa phương từ ngày 31/8/2025 cho đến nay đi đâu làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được với đối tượng Phan Lương M nên ra Quyết định tách hành vi của Phan Lương M để tiếp tục điều tra làm rõ. Khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đình B vào ngày 25/8/2025, cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh N đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng chưa đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Đình B về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 26/01/2025, công an tỉnh N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình B về hành vi này.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future neo, màu xanh mang biển số 37X4-6107 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là xe của anh Nguyễn Đình H. Khi bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy anh H hoàn toàn không biết và không tham gia giúp sức nên cơ quan công an đã trả lại chiếc xe trên cho anh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà N1 về chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, là nguyên nhân làm phát sinh các tội

phạm khác, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây ra nhiều hệ lụy, hậu quả và ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù bị cáo ý thức được tác hại và các quy định nghiêm cấm của Nhà N1 nhưng do thiếu rèn luyện đã sa vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cho đến tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ông bà ngoại của bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hội đồng xét xử thấy rằng bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định là 0,1 gam thu giữ của Nguyễn Đình B; Tịch thu sung ngân sách nhà nước một điện thoại di động, nhãn hiệu Galaxy A11, màu trắng (đặc điểm tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 02 năm 2026);

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 31 tháng 8 năm 2025.

- Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Nguyễn Đình B; Tịch thu sung ngân sách nhà nước một điện thoại di động, nhãn hiệu Galaxy A11, màu trắng (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT công an tỉnh N và thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 10 tháng 02 năm 2026).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 8;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An
- UBND xã Đông Hiếu
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương